Phụ lục 2. Bảng ghi tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục của lớp

(Kèm theo Thông tư số 27 /2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

HƯỚNG DẪN

GHI BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC CỦA LỚP

1. Phần tiêu đề

Điền đủ thông tin vào chỗ chấm, trong đó đối với *mẫu 1, 4 và 7* cần ghi thời điểm đánh giá giữa học kì I hay giữa học kì II.

2. Phần "Môn học và hoạt động giáo dục"

- Đối với *mẫu 1 và 4:* Trong cột tương ứng với từng môn học hoặc hoạt động giáo dục: ghi kí hiệu T nếu học sinh đạt mức "Hoàn thành tốt", H nếu học sinh đạt mức "Hoàn thành" hoặc C nếu học sinh ở mức "Chưa hoàn thành".
- Đối với các *mẫu còn lại*:

+) Trong cột "Mức đạt được" tương ứng với từng môn học hoặc hoạt động giáo dục: ghi kí hiệu T nếu học sinh đạt mức "Hoàn thành tốt", H nếu học sinh đạt mức "Hoàn thành" hoặc C nếu học sinh ở mức "Chưa hoàn thành".

+) Trong cột "Điểm KTĐK" đối với các môn có bài kiểm tra định kì: ghi điểm số của bài kiểm tra; đối với học sinh được kiểm tra lại, ghi điểm số của bài kiểm tra lần cuối.

3. Phần "Phẩm chất chủ yếu" và "Năng lực cốt lõi"

Trong cột tương ứng với từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi (*năng lực chung và năng lực đặc thù*): ghi kí hiệu T nếu học sinh đạt mức "Tốt", Đ nếu học sinh đạt mức "Đạt" hoặc C nếu học sinh ở mức "Cần cố gắng".

4. Phần "Đánh giá kết quả giáo dục", "Khen thưởng", "Chưa được lên lớp" (*trong mẫu 3, 6 và 9*)

Đánh dấu "X" vào các ô tương ứng với mức đạt được về đánh giá kết quả giáo dục của từng học sinh và đối với mỗi học sinh được khen thưởng, chưa được lên lớp.

5. Phần "Ghi chú"

Ghi những lưu ý đặc biệt (nếu có). Chẳng hạn như: học sinh thuộc diện ưu tiên; học sinh khuyết tật;…

Mẫu 1. Dùng cho lớp 1, 2

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC GIỮA HỌC KÌ ... NĂM HỌC 20.... - 20.... LỚP:.....TRƯỜNG:.....

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Môn học và hoạt động giáo dục										Phẩm chất chủ yếu					Năng lực cốt lõi								Ghi chú
										Nghệ thuật									Năng lực chung			Năng lực đặc thù					
				Tiếng Việt	Toán	Ngoại ngữ 1	Đạo đức	Tự nhiên và xã hội	Giáo dục thể chất	Âm nhạc	Mĩ thuật	Hoạt động trải nghiệm	Tiếng dân tộc	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm	Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	GQVĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tính toán	Khoa học	Thẩm mĩ	Thể chất	
1																											
2																											
3																											
4																											
5																											
6																											
7																											
8																											
9																											
10																											
11																											
12																											
13																											
14																											
15																											
16																											
17																											
18																											
19																											
20																											
21																											
22																											
23																											
24																											
25																											
26																											
27																											
28																											
29																											
30																											
31																											
32																											
33																											
34																											
35																											

Ngày tháng năm

GV. Chủ nhiệm

(ký , ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng

(ký , ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu 2 . Dùng cho lớp 1, 2

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC 20.... - 20.... LỚP:.....TRƯỜNG:.....

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Môn học và hoạt động giáo dục												Phẩm chất chủ yếu					Năng lực cốt lõi								Ghi chú
				Tiếng Việt		Toán		Ngoại ngữ 1	Đạo đức	TN-XH	GDTC	Nghệ thuật		HĐTN	Tiếng dân tộc						Năng lực chung			Năng lực đặc thù					
												Âm nhạc	Mĩ thuật																
				Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm	Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	GQVĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tính toán	Khoa học	Thẩm mĩ	Thể chất	
1																													
2																													
3																													
4																													
5																													
6																													
7																													
8																													
9																													
10																													
11																													
12																													
13																													
14																													
15																													
16																													
17																													
18																													
19																													
20																													
21																													
22																													
23																													
24																													
25																													
26																													
27																													
28																													
29																													
30																													
31																													
32																													
33																													
34																													
35																													

Ngày tháng năm

GV. Chủ nhiệm
(ký , ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng
(ký , ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu 3. Dùng cho lớp 1, 2

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC CUỐI NĂM HỌC 20.... - 20.... LỚP:.....TRƯỜNG:.....

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Môn học và hoạt động giáo dục												Phẩm chất chủ yếu					Năng lực cốt lõi								Đánh giá KQGD				Khen thưởng		Chưa được lên lớp	Ghi chú
				Tiếng Việt		Toán		Ngoại ngữ 1	Đạo đức	TN-XH	GDTC	Nghệ thuật		HĐTN	Tiếng dân tộc						Năng lực chung			Năng lực đặc thù													
												Âm nhạc	Mĩ thuật																								
				Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm	Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	GQVĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tính toán	Khoa học	Thẩm mĩ	Thể chất	Hoàn thành xuất sắc	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Chưa hoàn thành	Cuối năm	Đột xuất		
1																																					
2																																					
3																																					
4																																					
5																																					
6																																					
7																																					
8																																					
9																																					
10																																					
11																																					
12																																					
13																																					
14																																					
15																																					
16																																					
17																																					
18																																					
19																																					
20																																					
21																																					
22																																					
23																																					
24																																					
25																																					
26																																					
27																																					
28																																					
29																																					
30																																					
31																																					
32																																					
33																																					
34																																					
35																																					

Ngày tháng năm

GV. Chủ nhiệm

(ký , ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng

(ký , ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu 4. Dùng cho lớp 3

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC GIỮA HỌC KÌ ... NĂM HỌC 20.... - 20.... LỚP:.....TRƯỜNG:.....

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Môn học và hoạt động giáo dục											Phẩm chất chủ yếu					Năng lực cốt lõi										Ghi chú
											Nghệ thuật									Năng lực chung			Năng lực đặc thù							
				Tiếng Việt	Toán	Ngoại ngữ 1	Tin học và Công nghệ	Đạo đức	Tự nhiên và xã hội	Giáo dục thể chất	Âm nhạc	Mĩ thuật	Hoạt động trải nghiệm	Tiếng dân tộc	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm	Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	GQVĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tính toán	Khoa học	Công nghệ	Tin học	Thẩm mĩ	Thể chất	
1																														
2																														
3																														
4																														
5																														
6																														
7																														
8																														
9																														
10																														
11																														
12																														
13																														
14																														
15																														
16																														
17																														
18																														
19																														
20																														
21																														
22																														
23																														
24																														
25																														
26																														
27																														
28																														
29																														
30																														
31																														
32																														
33																														
34																														
35																														

Ngày tháng năm

GV. Chủ nhiệm

(ký , ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng

(ký , ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu 5. Dùng cho lớp 3

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC 20.... - 20.... LỚP:.....TRƯỜNG:.....

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Môn học và hoạt động giáo dục															Phẩm chất chủ yếu					Năng lực cốt lõi										Ghi chú
				Tiếng Việt		Toán		Ngoại ngữ 1		Tin học-Công nghệ		Đạo đức	TN-XH	GDTC	Nghệ thuật		HĐTN	Tiếng dân tộc						Năng lực chung			Năng lực đặc thù							
															Âm nhạc	Mĩ thuật																			
				Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm	Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	GQVĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tính toán	Khoa học	Công nghệ	Tin học	Thẩm mĩ	Thể chất	
1																																		
2																																		
3																																		
4																																		
5																																		
6																																		
7																																		
8																																		
9																																		
10																																		
11																																		
12																																		
13																																		
14																																		
15																																		
16																																		
17																																		
18																																		
19																																		
20																																		
21																																		
22																																		
23																																		
24																																		
25																																		
26																																		
27																																		
28																																		
29																																		
30																																		
31																																		
32																																		
33																																		
34																																		
35																																		

Ngày tháng năm

GV. Chủ nhiệm

(ký , ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng

(ký , ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu 6. Dùng cho lớp 3

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC CUỐI NĂM HỌC 20.... - 20.... LỚP:.....TRƯỜNG:.....

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Môn học và hoạt động giáo dục															Phẩm chất chủ yếu					Năng lực cốt lõi										Đánh giá KQGD				Khen thưởng		Chưa được lên lớp	Ghi chú
				Tiếng Việt		Toán		Ngoại ngữ 1		TH-CN		Đạo đức	TN-XH	GDTC	Nghệ thuật		HĐTN	Tiếng dân tộc						Năng lực chung			Năng lực đặc thù															
															Âm nhạc	Mĩ thuật																											
				Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm	Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	GQVĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tính toán	Khoa học	Công nghệ	Tin học	Thẩm mĩ	Thể chất	Hoàn thành xuất sắc	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Chưa hoàn thành	Cuối năm	Đột xuất		
1																																											
2																																											
3																																											
4																																											
5																																											
6																																											
7																																											
8																																											
9																																											
10																																											
11																																											
12																																											
13																																											
14																																											
15																																											
16																																											
17																																											
18																																											
19																																											
20																																											
21																																											
22																																											
23																																											
24																																											
25																																											
26																																											
27																																											
28																																											
29																																											
30																																											
31																																											
32																																											
33																																											
34																																											
35																																											

Ngày tháng năm

GV. Chủ nhiệm

(ký , ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng

(ký , ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu 7. Dùng cho lớp 4, 5

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC GIỮA HỌC KÌ ... NĂM HỌC 20.... - 20.... LỚP:.....TRƯỜNG:.....

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Môn học và hoạt động giáo dục														Phẩm chất chủ yếu					Năng lực cốt lõi										Ghi chú
				Tiếng Việt		Toán		Ngoại ngữ 1	Lịch sử và Địa lí	Khoa học	Tin học và Công nghệ	Đạo đức	Giáo dục thể chất	Nghệ thuật		Hoạt động trải nghiệm	Tiếng dân tộc						Năng lực chung			Năng lực đặc thù							
				Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK							Âm nhạc	Mĩ thuật			Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm	Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	GQVĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tính toán	Khoa học	Công nghệ	Tin học	Thẩm mĩ	Thể chất	
1																																		
2																																		
3																																		
4																																		
5																																		
6																																		
7																																		
8																																		
9																																		
10																																		
11																																		
12																																		
13																																		
14																																		
15																																		
16																																		
17																																		
18																																		
19																																		
20																																		
21																																		
22																																		
23																																		
24																																		
25																																		
26																																		
27																																		
28																																		
29																																		
30																																		
31																																		
32																																		
33																																		
34																																		
35																																		

Ngày tháng năm

GV. Chủ nhiệm
(ký , ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng
(ký , ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu 8. Dùng cho lớp 4,5

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC 20.... - 20.... LỚP:.....TRƯỜNG:.....

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Môn học và hoạt động giáo dục																		Phẩm chất chủ yếu					Năng lực cốt lõi										Ghi chú
				Tiếng Việt		Toán		Ngoại ngữ 1 …….		Lịch sử-Địa lí		Khoa học		Tin học-Công nghệ		Đạo đức	GDTC	Nghệ thuật		HĐTN	Tiếng dân tộc						Năng lực chung			Năng lực đặc thù							
																		Âm nhạc	Mĩ thuật																			
				Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm	Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	GQVĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tính toán	Khoa học	Công nghệ	Tin học	Thẩm mĩ	Thể chất	
1																																						
2																																						
3																																						
4																																						
5																																						
6																																						
7																																						
8																																						
9																																						
10																																						
11																																						
12																																						
13																																						
14																																						
15																																						
16																																						
17																																						
18																																						
19																																						
20																																						
21																																						
22																																						
23																																						
24																																						
25																																						
26																																						
27																																						
28																																						
29																																						
30																																						
31																																						
32																																						
33																																						
34																																						
35																																						

Ngày tháng năm

GV. Chủ nhiệm
(ký , ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng
(ký , ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu 9. Dùng cho lớp 4, 5

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC CUỐI NĂM HỌC 20.... - 20.... LỚP:.....TRƯỜNG:.....

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Môn học và hoạt động giáo dục																		Phẩm chất chủ yếu					Năng lực cốt lõi										Đánh giá KQGD				Khen thưởng		Chưa được lên lớp	Ghi chú
				Tiếng Việt		Toán		Ngoại ngữ 1		LS-ĐL		Khoa học		TH-CN		Đạo đức	GDTC	Nghệ thuật		HĐTN	Tiếng dân tộc						Năng lực chung			Năng lực đặc thù														
																		Âm nhạc	Mĩ thuật																										
				Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Điểm KTĐK	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm	Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	GQVĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tính toán	Khoa học	Công nghệ	Tin học	Thẩm mĩ	Thể chất	Hoàn thành xuất sắc	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Chưa hoàn thành	Cuối năm	Đột xuất		
1																																													
2																																													
3																																													
4																																													
5																																													
6																																													
7																																													
8																																													
9																																													
10																																													
11																																													
12																																													
13																																													
14																																													
15																																													
16																																													
17																																													
18																																													
19																																													
20																																													
21																																													
22																																													
23																																													
24																																													
25																																													
26																																													
27																																													
28																																													
29																																													
30																																													
31																																													
32																																													
33																																													
34																																													
35																																													

Ngày tháng năm

GV. Chủ nhiệm
(ký , ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng
(ký , ghi rõ họ tên, đóng dấu)